TÒA ÁN ND HUYỆN THÁI THỤY **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 113/2019/QĐST-HNGĐ	*Thái Thụy, ngày 16 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 160/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa những người yêu cầu:

- Chị **Trần Thị N**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện Thái Thụy, Thái Bình.

- Anh **Đặng Văn L**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị N và anh L được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 28 tháng 01 năm 2015 tại UBND xã S, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, từ tháng 02 năm 2016 giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, do tính tình không hợp, không tìm được tiếng nói chung, luôn bất đồng về mọi mặt trong cuộc sống, dẫn đến thường xuyên cãi vã. Đến nay, cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Anh chị có một con chung là Đặng Mai P1, sinh ngày 10/02/2016. Sau khi ly hôn, chị N trực tiếp nuôi con P1, anh L cấp dưỡng nuôi con 800.000 (Tám trăm nghìn) đồng/tháng từ tháng 7 năm 2019 đến khi con P1 đủ 18 tuổi. Chị N và anh L đều có quyền và nghĩa vụ thăm

nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Sự thỏa thuận này của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Anh chị thống nhất chị N chịu toàn bộ lệ phí ly hôn, cần được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị N và anh Đặng Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị N trực tiếp nuôi con Đặng Mai P1, sinh ngày 10/02/2016, anh L cấp dưỡng nuôi con 800.000 (tám trăm nghìn) đồng/tháng từ tháng 7 năm 2019 đến khi con P1 đủ 18 tuổi. Chị N và anh L đều có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Chị N, anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về lệ phí Tòa án: Chị N chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn.

Đối trừ với số tiền 300.000 đồng chị N đã nộp tạm ứng theo biên lai số: 0001863 ngày 08/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, nghĩa vụ nộp lệ phí của chị N đã xong.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát Thái Thụy;
- Chi cục Thi hành án DS Thái Thụy;
- UBND xã S, Thái Thụy, Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Văn Vương